

Bản án số: 07/2025/HS-ST

Ngày: 26 - 8 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Hữu Thủy và ông Nguyễn Bá Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát Khu vực 3 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thanh Hóa; Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giam Phân trại T, tỉnh Thanh Hóa. Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Thanh Hóa mở phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/HSST, ngày 15/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST- HS, ngày 15 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Á - Sinh ngày 25/5/1995;

Số CCCD: 038095002065, cấp ngày 08/8/2022;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ 4; bị cáo chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2025 đến ngày 15/4/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giam khu vực T, Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nhữ Mai Q, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, thông qua mối quan hệ bạn bè Nguyễn Văn Á xin được tài khoản telegram của đối tượng tên T, Á gọi điện cho T hỏi mua 7.000.000 đồng tiền ma túy, loại hồng phiên thì được T đồng ý. T đòi thêm tiền công 500.000 đồng. Hai bên hẹn gặp tại khu vực mặt bằng thôn H, xã Đ, TP ., tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Đ, tỉnh Thanh Hóa) để lấy ma túy. Khi đến nơi Á đưa cho người đàn ông này số tiền 7.500.000

đồng và nhận lại 01 túi ni lông màu xanh bên trong chứa 75 viên hồng phiến và 02 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể là ma túy đá. Sau khi lấy được ma túy, Á xóa phần mềm telegram và mang số ma túy này về nhà. Ánh sử dụng hết 04 viên, còn lại 71 viên chia thành nhiều gói, gồm: 08 gói, mỗi gói chứa 07 viên; 01 gói chứa 09 viên; 01 gói chứa 06 viên để trong ba lô của Á ở trên xe tải, nếu ai hỏi mua thì Á bán.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07 tháng 4 năm 2025, Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1993, ở thôn B, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) gọi đến tài khoản zalo của Á hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, loại hồng phiến thì được Á đồng ý. Ánh hẹn T1 đến khu vực đường đôi, cạnh công ty M1 thuộc thôn Â, xã D, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa để lấy ma túy. Khoảng 10 phút sau T1 đi đến và đưa cho Á 1.000.000 đồng, Á chỉ cho T1 đến cây cột điện gần đó lấy 09 viên ma túy. T1 mang ma túy về và nhà sử dụng hết

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09 tháng 4 năm 2025, Nguyễn Hữu T1 tiếp tục nhắn tin qua zalo cho Á hỏi mua 2.000.000 đồng tiền ma túy, loại hồng phiến thì được Á đồng ý. T1 nhờ số tài khoản của người đi đường chuyển đến số tài khoản 13250219959999 Ngân hàng MB mang tên Nguyễn Văn Á số tiền 1.000.000 đồng. Ánh hẹn T1 đến cầu D thuộc xã D, huyện T (nay là xã T) để lấy ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Á điều khiển xe ô tô BKS: 36H-04853 đi chợ hàng đến cầu D rồi đưa cho T1 01 gói ma túy, bên trong chứa 07 viên hồng phiến. Sau khi đưa ma túy cho T1, Á điều khiển xe ô tô về đến cây xăng thuộc thôn T, xã D, huyện T (nay là xã T) thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T bắt quả tang, thu giữ trong ví da ở túi quần bên phải phía trước Á đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong chứa 06 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu A1); 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A11 đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp xe ô tô Ánh lái thu giữ trong ba lô đựng quần áo, phía sau ghế phụ xe ô tô: 01 túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 06 gói giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc chứa 07 viên nén màu hồng; 01 gói giấy bạc, bên trong chứa 02 túi ni lông đều chứa chất rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trong hộc đựng nước phía bên phải ghế lái xe ô tô 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa 07 viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu M2)

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Á ở thôn H, xã M, huyện T (nay là xã T) nhưng không thu giữ được gì

Đối với số vật chứng thu giữ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định số 1320/KL-KTHS ngày 14/4/2025, của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 42 viên nén màu hồng của phong bì ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,331g, loại: Methamphetamine; Chất rắn màu trắng dạng tinh

thể của phong bì kí hiệu M1, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,735g loại: Methamphetamine; 07 viên nén màu hồng của phong bì kí hiệu M2, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,732g, loại: Methamphetamine; 06 viên nén màu hồng của phong bì kí hiệu A1 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,612g, loại: Methamphetamine.

Ngày 30/6/2025, Phòng K Công an tỉnh T có Bản kết luận giám định số 2268/KL-KTHS kết luận về khôi phục dữ liệu điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Á, không phát hiện tài liệu liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra xác định, xe ô tô BKS: 36H-048.53 là của anh Nhữ M Quảng. Á lái xe thuê cho anh Q. Việc Á tàng trữ ma túy trên xe ô tô anh Q không biết, anh Q cũng không được hưởng lợi gì. Nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T trả lại xe ô tô cho anh Q.

Về vật chứng của vụ án: Chuyên 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh T phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ tên Lại Thị Thanh L, Nguyễn Ngọc D và các dấu của Phòng K Công an tỉnh T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11 đến Phòng thi hành án dân sự khu 3, tỉnh Thanh Hóa bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

*Cáo trạng số 09/CT – VKSKV3, ngày 13/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Thanh Hóa, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ánh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

-Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Á phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, I khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

-Về hình phạt: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Hình phạt đối với Nguyễn Văn Á từ 8 năm 6 tháng tù đến 9 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2025

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động của bị cáo

Truy thu số tiền 2.000.000đ của bị cáo do bán ma túy mà có sung ngân sách Nhà nước.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 20 giờ 10 phút, ngày 09/4/2025, tại thôn T, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) Nguyễn Văn Á có hành vi cất giấu 6,410g ma túy loại methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài ra Nguyễn Văn Á còn có hành vi bán ma túy trái phép cho Nguyễn Hữu T1 02 lần, cụ thể: Ngày 07/4/2025 bán cho T1 09 viên hồng phiến, ngày 09/4/2025 bán cho T1 07 viên hồng phiến

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Á đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với 02 tình tiết định khung. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ ma túy với mục đích để bán cho người khác kiếm lời của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy: tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ma túy còn là tệ nạn xã hội, hủy hoại con người về thể chất, tinh thần, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11 đã qua sử dụng của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội

- Truy thu của bị cáo 2.000.000đ hưởng lợi từ việc bán ma túy sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với xe ô tô BKS:06H – 048.53 của anh Nhữ Mai Q: Nguyễn Văn Á là người lái xe thuê cho anh Q, việc bị cáo tàng trữ ma túy trên xe ô tô anh Q không biết, anh Q cũng không được hưởng lợi gì. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành tra cứu trong dữ liệu về vật chứng, kết quả xác định không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên đã trả lại xe ô tô cho anh Q là phù hợp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Văn Á khai mua của đối tượng tên T, tuy nhiên ngoài lời khai của Á không có tài liệu khác chứng minh. Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với đối tượng tên T.

Đối với Nguyễn Hữu T1, mua ma túy về sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết số ma túy này nên không có căn cứ để xử lý đối với T1.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b , i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Á, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Á: 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2025

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu bán phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A11.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

- Truy thu của bị cáo 2.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

(Đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Thanh Hóa).

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Á phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát khu vực 3 – Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;.
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan

